

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 12/PTVN/2024

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 25 ngách 70 ngõ 44 đường Trần Thái Tông, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0988913138

E-mail:

Mã số doanh nghiệp: 0107517961

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: NƯỚC UỐNG HỒNG SÂM VÀNG JEONG

2. Thành phần: Nước tinh khiết, chiết xuất thực vật hỗn hợp 25% (nước, táo tàu (Hàn Quốc) 0,8%, rễ đương quy Triều Tiên (Hàn Quốc) 0,8%, sắn dây (Hàn Quốc) 0,8%, nhân trần hao, phần trên cây cỏ ích mẫu, hoa cúc, rễ địa hoàng (thực địa hoàng), lá ngải cứu, rễ và thân cây xuyên khung, rễ và thân cây thương truật, rễ thược dược, hoàng kỳ, hạch nấm phục linh, nấm linh chi, cam thảo, nhung hươu (New Zealand) (thành phần rắn trên 5%), xi-rô fructose hàm lượng cao, chiết xuất hồng sâm (saponin 2mg/g, thành phần rắn trên 2%, Hàn Quốc) (củ hồng sâm 6 năm (Hàn Quốc) 70%, rễ hồng sâm 6 năm (Hàn Quốc) 30%) 5%

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng. Ngày sản xuất 24 tháng trước hạn sử dụng. Hạn sử dụng xem trên bao bì

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đựng trong túi nhựa PET/Al-foil/PE/PP, bên ngoài là hộp giấy. Bao bì đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.
- Quy cách bao gói:

Thể tích thực: 250 ml (50 ml x 5 gói)/hộp

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Sản xuất tại: Daehan Red Ginseng Co., Ltd

Địa chỉ: 51 Hwangpung-ro, Namil-myeon, Geumsan-gun, Chungcheongnam-do, Hàn Quốc.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)



IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 20 tháng 05 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Mai Xuân Vinh



Nội dung nhãn phụ sản phẩm

Sản phẩm: NƯỚC UỐNG HỒNG SÂM VÀNG JEONG

Thành phần: Nước tinh khiết, chiết xuất thực vật hỗn hợp 25% (nước, táo tàu (Hàn Quốc) 0,8%, rễ đương quy Triều Tiên (Hàn Quốc) 0,8%, sắn dây (Hàn Quốc) 0,8%, nhân trần hao, phần trên cây cỏ ích mẫu, hoa cúc, rễ địa hoàng (thục địa hoàng), lá ngải cứu, rễ và thân cây xuyên khung, rễ và thân cây thương truật, rễ thược dược, hoàng kỳ, hạch nấm phục linh, nấm linh chi, cam thảo, nhung hươu (New Zealand) (thành phần rắn trên 5%), xi-rô fructose hàm lượng cao, chiết xuất hồng sâm (saponin 2mg/g, thành phần rắn trên 2%, Hàn Quốc) (củ hồng sâm 6 năm (Hàn Quốc) 70%, rễ hồng sâm 6 năm (Hàn Quốc) 30%) 5%

Thể tích thực: 250 ml (50 ml x 5 gói)

Ngày sản xuất: 24 tháng trước hạn sử dụng

Hạn sử dụng: Xem trên bao bì

Hướng dẫn sử dụng: Uống trực tiếp. Dùng ngay sau khi mở bao bì.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi mát mẻ, tránh ánh nắng trực tiếp.

Thông tin cảnh báo: Trường hợp cơ địa đặc biệt như cơ địa dị ứng cần kiểm tra thành phần trước khi sử dụng. Không sử dụng những sản phẩm đã quá hạn sử dụng hoặc bị hư hỏng, hoặc biến chất. Khi trẻ em sử dụng cần dùng dưới sự quản lý của người lớn. Không làm nóng trực tiếp trong lò vi sóng. Có thể xuất hiện cặn do thành phần sản phẩm nhưng không phải chất bẩn, có thể an tâm, lắc đều và sử dụng.

Xuất xứ: Hàn Quốc

Sản xuất tại: Daehan Red Ginseng Co., Ltd

Địa chỉ: 51 Hwangpung-ro, Namil-myeon, Geumsan-gun, Chungcheongnam-do, Hàn Quốc.

Thương nhân nhập khẩu và chịu trách nhiệm về hàng hóa:

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 25 ngách 70 ngõ 44 đường Trần Thái Tông, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0988913138

Hà Nội, ngày 20 tháng 05 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



GIÁM ĐỐC

Mai Xuân Vinh



제품명	정홍삼진액골드	식품유형	액상식품
품목보고번호	20170467026134		
내용량	250ml[50ml(10kcal) x 5ea]		
제조원	대한홍삼주식회사 / 충남 금산군 남일면 황풍로 51		
판매원	(주)비나카 / 서울특별시 중구 무교로 16, 305호(무교동, 체육회관)		
소비자상담실	02-558-6002		
원재료명 및 함량	제제수, 식물혼합추출액(고형분5%이상), 액상과당, 홍삼농축액(사포닌2mg/g, 고형분2%이상, 국산)5% ※원료삼초성비율: 6년근홍삼(국산) 70%, 6년근 홍미삼(국산) 30% ※식물혼합추출액: 조성비율: 대추(국산)0.8%, 참당귀뿌리(국산)0.8%, 칡뿌리(국산)0.8%, 사철쑥, 익모초(상부), 구절초, 지황뿌리(숙지황), 약쑥잎, 천궁뿌리줄기, 삼주뿌리줄기, 작약뿌리, 황기, 복령근육, 영자버섯, 감초, 녹용(뉴질랜드산)		
내포장재질	PET/AL-foil/PE/PP		
소비기한	겉박스 표기일까지		
<p>● 권장 섭취량 및 섭취 방법 : 기호에 따라 1일 2회, 1회 1포를 섭취하십시오. ● 섭취 시 주의사항 : 제품 개봉 또는 섭취 시 포장재에 의해 다칠 우려가 있으니 주의하십시오. 알레르기 등 특이체질의 경우 원료 성분 확인 후 섭취하십시오. 소비기한 경과 또는 내용물의 손상이나 변질 시에는 섭취하지 마십시오. 어린이의 섭취 시에는 보호자의 관리하에 섭취하시기 바랍니다. 전자레인저에 직접 대우하지 마십시오. 제품 성분에 의해 침전물이 생길 수 있으나 이를 절제해 드십시오. ● 보관상 주의사항 : 아니오니 안심하고 꼭 훈들어 드십시오. ● 보관상 주의사항 : 직사광선을 피하여 서늘한 장소에 보관하십시오. ● 교환 및 반품 : 제품은 엄격한 품질검사를 거친 제품이며 유통과정에서 변질되는 제품은 구입처 및 본사에서 교환하여 드립니다. ※본 제품은 공정거래위원회 고시 '소비자분쟁해결기준'에 의거 교환 및 보상을 받을 수 있습니다. ※부정·불량식품신고는 국번 없이 1399</p> <p>*인터넷 판매시 상품권자와 계약이 없으면 민·영사상 손해배상 청구를 받을 수 있습니다.</p> <p>Made in Korea</p>			

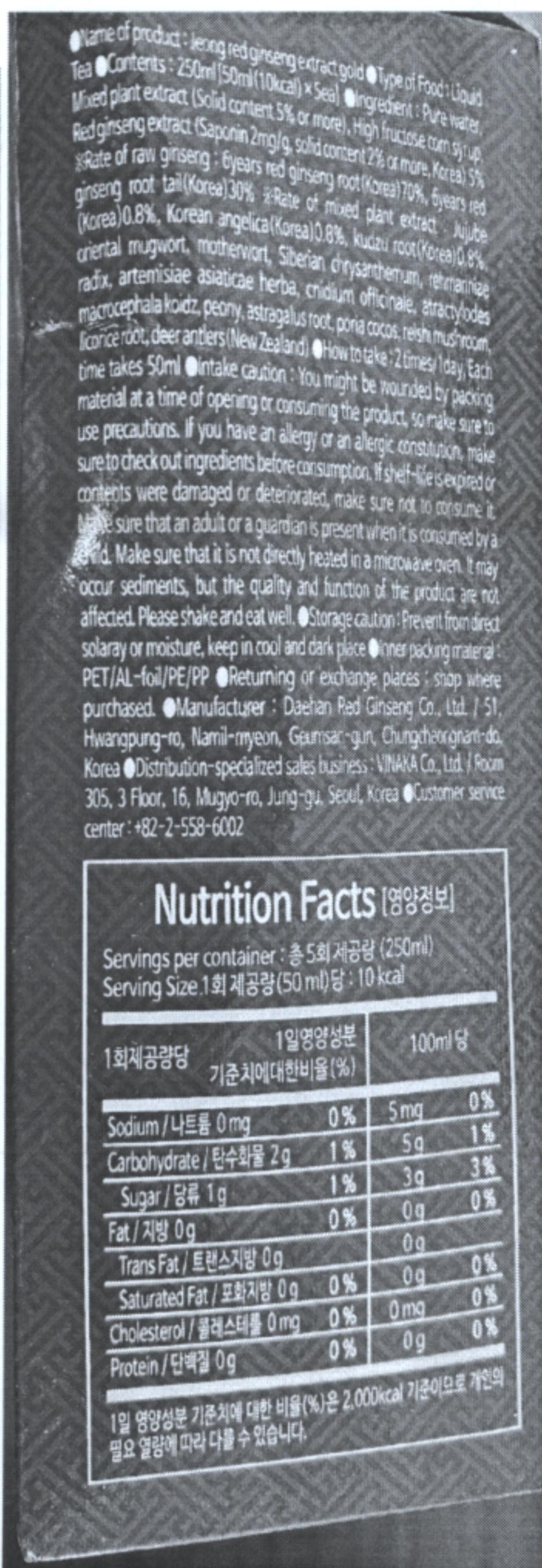
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Mai Xuân Vinh



ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

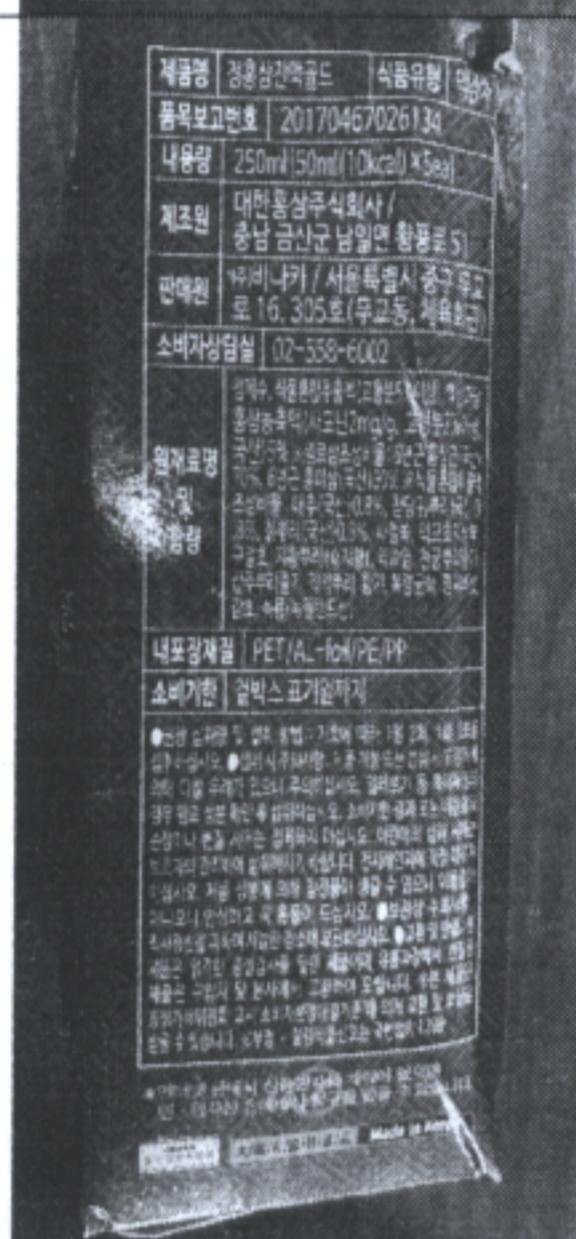
(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Mai Xuân Vinh

BẢN DỊCH



Nước uống hồng sâm vàng Jeong
6 năm

Chiết xuất thực vật hỗn hợp [nhung hươu (New Zealand)] 25%

Chiết xuất hồng sâm (saponin 2mg/g, thành phần rắn trên 2%, Hàn Quốc) 5%

250ml [50ml (10kcal) x 5 gói]

- . Tên sản phẩm: Nước uống hồng sâm vàng Jeong
- . Loại thực phẩm: trà nước
- . Số báo cáo hàng hóa: 20170467026134
- . Dung tích: 250ml [50ml (10kcal) x 5 gói]
- . Nhà sản xuất: Daehan Red Ginseng Co., Ltd / 51 Hwangpung-ro, Namil-myeon, Geumsan-gun, Chungcheongnam-do
- . Nhà phân phối: Vinaka Co., Ltd / Phòng 305, 16 Mugyo-ro, Jung-gu, Seoul (Mugyo-dong, Cheyukhoegwan)
- . Phòng tư vấn khách hàng: 02-558-6002
- . Tên nguyên liệu và hàm lượng: nước tinh khiết, chiết xuất thực vật hỗn hợp (thành phần rắn trên 5%), xi-rô fructose hàm lượng cao, chiết xuất hồng sâm (saponin 2mg/g, thành phần rắn trên 2%, Hàn Quốc) 5%
- * Tỷ lệ phổi hợp sâm nguyên liệu: củ hồng sâm 6 năm (Hàn Quốc) 70%, rễ hồng sâm 6 năm (Hàn Quốc) 30%
- * Tỷ lệ phổi hợp nước chiết xuất hỗn hợp thực vật: táo tàu (Hàn Quốc) 0.8%, rễ đương quy Triều Tiên (Hàn Quốc) 0.8%, sắn dây (Hàn Quốc) 0.8%, nhân trần hao, phần trên cây cỏ ích mẫu, hoa cúc, rễ địa hoàng (thực địa hoàng), lá ngải cứu, rễ và thân cây xuyên khung, rễ và thân cây thương truật, rễ thược dược, hoàng kỳ, hạch nấm phục linh, nấm linh chi, cam thảo, nhung hươu (New Zealand)
- . Chất liệu đóng gói bên trong: PET/Al-foil/PE/PP
- . Hạn sử dụng: in ở vỏ hộp bên ngoài

. Lượng dùng và cách dùng khuyến nghị: 1 ngày 2 lần, mỗi lần 1 gói tùy theo sở thích.

. Chú ý khi sử dụng: Chú ý khi bóc và khi sử dụng sản phẩm vì có thể bị thương tích do bao bì. Trường hợp cơ địa đặc biệt như cơ địa dị ứng cần kiểm tra thành phần trước khi sử dụng. Không sử dụng những sản phẩm đã quá hạn sử dụng hoặc bị hư hỏng, hoặc biến chất. Khi

S.Q.K.H.B
VĂ
CÔN
NGU
O.ĐỘNG

Ch
Huy

BẢN DỊCH

trẻ em sử dụng cần dùng dưới sự quản lý của người lớn. Không làm nóng trực tiếp trong lò vi sóng. Có thể xuất hiện cặn do thành phần sản phẩm nhưng không phải chất bẩn, có thể an tâm, lắc đều và sử dụng.

. Chú ý khi bảo quản: bảo quản nơi mát mẻ, tránh ánh nắng trực tiếp

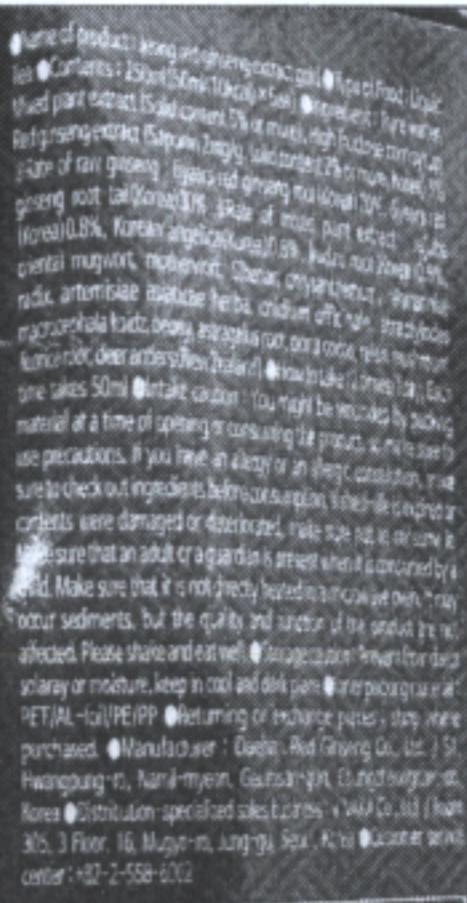
. Nơi đổi, trả hàng: Sản phẩm này được kiểm tra chất lượng một cách nghiêm ngặt, những sản phẩm bị biến chất trong quá trình lưu thông sẽ được đổi tại nơi mua và trụ sở công ty.

. Sản phẩm này có thể được đổi trả hoặc bồi thường theo tiêu chuẩn giải quyết tranh chấp người tiêu dùng do Ủy ban thương mại công bằng công bố.

. Thông báo hàng giả, hàng lỗi: không có mã vùng 1399

. Trường hợp bán hàng trên internet mà không có hợp đồng với người nắm giữ quyền về sản phẩm thì có thể bị yêu cầu bồi thường thiệt hại dân sự/hình sự.

Sản xuất tại Hàn Quốc.



Nutrition Facts [영양정보]		
Servings per container : 5 lần / 250ml	Serving Size 1 lần / 50ml = 10kcal	
1회용(50ml)	(1회용(50ml))	100ml
기준치(내년기준)(%)		
Sodium / 소금 0mg	0%	5mg 0%
Carbohydrate 2g 1%	5g 1%	
Sugar / 당류 1g	1%	3g 3%
Fat / 지방 0g	0%	0g 0%
Trans Fat / 트랜스지방 0g	0%	0g 0%
Saturated Fat / 포화지방 0g	0%	0g 0%
Cholesterol 0mg 0%	0mg 0%	
Protein / 단백질 0g	0%	0g 0%

Thông tin dinh dưỡng

Tổng lượng cung cấp 5 lần 250ml

Lượng cung cấp 1 lần (50ml) 10kcal

Lượng cung cấp 1 lần	Tỷ lệ đổi với chỉ số tiêu chuẩn thành phần dinh dưỡng 1 ngày (%)	Mỗi 100ml
Sodium 0mg 0%	5mg 0%	
Carbohydrate 2g 1%	5g 1%	
Đường 1g 1%	3g 3%	
Chất béo 0g 0%	0g 0%	
Chất béo trans 0g	0g	
Chất béo bão hòa 0g 0%	0g 0%	
Cholesterol 0mg 0%	0mg 0%	
Đạm 0g 0%	0g 0%	

Tỷ lệ đổi với chỉ số tiêu chuẩn thành phần dinh dưỡng 1 ngày (%) theo tiêu chuẩn 2.000 kcal và có thể thay đổi theo mức năng lượng cần thiết của từng cá nhân.

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

(Đã ký và đóng dấu)

Mai Xuân Vĩnh

[Signature]
Mai Xuân Vĩnh

Tôi, Nguyễn Thị Lê Huyền, Căn cước công dân số: 045300001643 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/05/2021; cam đoan dịch chính xác giấy tờ văn bản này từ **tiếng Hàn sang tiếng Việt**.

Người dịch

Huyền

Nguyễn Thị Lê Huyền

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 20 tháng 05 năm 2024 (Ngày hai mươi, tháng năm, năm hai nghìn không trăm hai mươi tư)

Tại, Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, địa chỉ tại số 165 Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Tôi, **CÔNG CHỨNG VIÊN** - Công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

Vũ Thị Phương

CHỨNG NHẬN

- Bản dịch này do bà Nguyễn Thị Lê Huyền, Căn cước công dân số: 045300001643 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/05/2021, là cộng tác viên phiên dịch của Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội, đã dịch từ **tiếng Hàn sang tiếng Việt**.

- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của bà Nguyễn Thị Lê Huyền;
- Nội dung của bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái với đạo đức xã hội;
- Văn bản công chứng này được lập thành 03 bản chính, mỗi bản gồm 03 tờ, 03 trang, lưu 01 (một) bản tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

Số công chứng: 9240 Quyền số: 01 /2024 TP/CC-SCC/BD

CÔNG CHỨNG VIÊN



CÔNG CHỨNG VIÊN
Vũ Thị Phương



Trang/ Page No: 1/2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: AVA2240500534-6

Tên khách hàng/ Client's Name : CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Địa chỉ/ Client's Address : Số 25 ngách 70 ngõ 44 đường Trần Thái Tông, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) received : 03/05/2024

Ngày thử nghiệm/ Date of testing : 03/05/2024 - 08/05/2024

Ngày trả kết quả/ Date of Issue : 08/05/2024

Thông tin mẫu/ Name of Sample : NƯỚC UỐNG HỒNG SÂM VÀNG JEONG

Mô tả mẫu/ Sample Description : Mẫu chứa trong bao bì kín

Bảng kết quả/ Results Table :

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (*) / Total aerobic microorganisms (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 1)	CFU/mL	TCVN 4884-1:2015 (ISO 4833-1:2013)
2	Coliforms (*) / Coliforms (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 1)	CFU/mL	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)
3	Escherichia coli (*) / Escherichia coli (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 1)	CFU/mL	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)
4	Streptococci Faecal (*) / Streptococci Faecal (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 1)	CFU/mL	NMKL 68, 5th ed., 2011
5	Pseudomonas aeruginosa (*) / Pseudomonas aeruginosa (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 1)	CFU/mL	AVA-KN-PP.VS/055 (Ref. ISO 16266:2006)
6	Staphylococcus aureus (*) / Staphylococcus aureus (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 1)	CFU/mL	AOAC 975.55
7	Clostridium perfringens (*) / Clostridium perfringens (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 1)	CFU/mL	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)

Rown





AVATEK SCIENCE TECHNOLOGY JSC
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM VÀ TƯ VẤN UDKH AVATEK



Trang/ Page No: 2/2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: AVA2240500534-6

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
8	Tổng số nấm men nấm mốc (*) / Yeasts and Molds (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 1)	CFU/mL	TCVN 8275-1:2010 (ISO 21527-1:2008)
9	Chì (Pb) (*) / Lead (Pb) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 0.01)	mg/L	AVA-KN-PP.QP/072 (Ref. AOAC 62015.01) TEK HỒ CHÍ MINH

Chú thích/ Remarks:

- (*): Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*): Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (**): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (**): Items are tested by subcontractor.
- (**).(*): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017./ (**).(*): Items are tested by subcontractor - currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (CN): Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Chăn Nuôi./ (CN): Analytical criteria recognized by the Department of Livestock Production.
- (TS): Chỉ tiêu được chỉ định bởi Cục thủy sản./ (TS): Analytical criteria recognized by Directorate Of Fisheries.
- LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limited of detection.
- LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp./ Limit of Quantitation.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received.
- Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của AVATEK/ This report will not be reproduced except in full, without approval of AVATEK.
- Thông tin về "Tên khách hàng, địa chỉ, thông tin mẫu" do khách hàng cung cấp/ Information "Client's name, Client's address, Name of sample" provided by Client's.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER

BÙI TÂN BÌNH

PHÓ GIÁM ĐỐC
DEPUTY DIRECTOR

TRẦN HOÀNG VINH

